

Số: 32/QĐ-ĐHYKV

Vinh, ngày 20 tháng 01 năm 2016

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
CÁC ĐỐI TÁC, MẠNG LƯỚI VÀ QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI
GIAI ĐOẠN 2016-2020**

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ CHUNG

**A. THỰC TRẠNG & KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN CÁC ĐỐI TÁC,
MẠNG LƯỚI VÀ QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI**

I. Phát triển các đối tác mạng lưới và quan hệ đối ngoại trong nước 2012-2016

Trường Đại học Y khoa Vinh trong những năm gần đây đã tích cực tìm kiếm và phát triển các mối quan hệ hợp tác quốc tế nhằm tăng cường năng lực giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học trong tình hình mới. Để công tác hợp tác quốc tế đi vào chiều sâu, có hiệu quả và đóng góp thiết thực cho sự phát triển chung, Nhà trường đề ra các chính sách, chủ trương và chiến lược hợp tác quốc tế theo chu kỳ 05 năm. Thực tế, trong giai đoạn 2012-2016, các chủ trương, chính sách và chiến lược do Nhà trường đề ra đã được thực hiện tốt, cụ thể:

1. Gửi cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài

Trong những năm vừa qua, cán bộ và sinh viên Trường ĐHYK Vinh được đi học ở nước ngoài (ngắn hạn, dài hạn) theo nhiều nguồn khác nhau: Học bổng Chính phủ do các nước cấp trên cơ sở Hiệp định, Nghị định thư hợp tác, học bổng theo các đề án, chương trình hợp tác song phương hoặc học bổng do Trường liên hệ được. Trong số các chương trình đó, Học bổng Chính phủ Việt Nam (911); Học bổng các trường Châu Á; Học bổng Erasmus Plus Phần Lan là những chương trình đem lại hiệu quả lớn nhất.

1.1. Học bổng Chính phủ Việt Nam 911

- 01 Học bổng Tiến sỹ Y tế Công Cộng (Thầy Trần Ngọc Bình năm)
- 01 Học bổng Thạc sỹ Quản lý Điều dưỡng (Cô An Dung năm 2015-2017)
- 01 Học bổng Tiến sỹ Quản lý Điều dưỡng (Thầy Nguyễn Đức Dương 2016 - 2019)

1.2. Học bổng Erasmus Phần Lan

- 02 học bổng học tập ngắn hạn 02 tuần (Thầy Nguyễn Trọng Tài và Thầy Phan Quốc Hội 2008)
 - 02 Học bổng học tập ngắn hạn 02 tuần (Cô Võ Tú Anh và Cô Cao Thị Phi Nga (tháng 3 năm 2012)
 - 01 Học bổng học tập ngắn hạn 03 tháng học Y tế cộng đồng (Cô Nguyễn Thị Nga (tháng 9/2016 - 12/2016)
 - 01 học bổng ngắn hạn 02 tuần (Thầy Nguyễn Trọng Tuấn T10/2016)
- 1.3. Tham dự nâng cao và cập nhật kiến thức chuyên ngành tại các hội nghị hội thảo quốc tế
- Mỹ, Malaysia, Anh (Thầy Cao Trường Sinh năm 2015, 2016)

2. Tiếp nhận sinh viên nước ngoài vào học tại Trường ĐHYK Vinh

- Tuy mới được nâng cấp lên thành trường đại học nhưng ĐHYK Vinh bước đầu đã khẳng định thương hiệu và chất lượng đào tạo của mình và đã thu hút số lượng không nhỏ sinh viên quốc tế. Trong giai đoạn 2012-2016, số lượng sinh viên quốc tế nhập học trung bình từ 50 đến 100 em, trong đó số lượng sinh viên Lào chiếm đa số, từ các tỉnh: Xiêng Khoảng, Bolykhamxay, Bua Phan, Vieng Chan, Lac Xao ... và các đợt học tập trao đổi của các em sinh viên Phần Lan luôn hợp tác chặt chẽ với Trường ĐHYK Vinh nhằm đa dạng hóa các loại hình hợp tác và đem lại hiệu quả tốt nhất.
- Trong giai đoạn 2012-2016, Trường ĐHYK Vinh chủ yếu tiếp nhận sinh viên theo chương trình hợp tác đào tạo du học học bổng toàn phần nguồn ngân sách của tỉnh (cho sinh viên Lào), du học tự túc (sinh viên Lào), các khóa đào tạo ngắn hạn (Hoa Kỳ, Phần Lan). Hiện tại, số lượng sinh viên nước ngoài đang theo học tại Trường ĐHYK Vinh là 85 em.
- Tiếp nhận từng đợt các cán bộ y tế của nước bạn Lào sang tham quan học tập mô hình xây dựng trường cao đẳng y tế và các khóa học chuyên khoa ngắn hạn từ 03 tháng với các chuyên ngành: nội soi, siêu âm ...

3. Tiếp nhận giáo viên tình nguyện và chuyên gia ngắn hạn

- Trong giai đoạn 2012-2016, trường ĐHYK Vinh đã tiếp đón các đợt chuyên gia đến từ Pháp, Mỹ tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn (từ 2 ngày đến 1 tuần), cụ thể:
 - o Khóa đào tạo cấp cứu ban đầu BLS/FIRST AID/ACLS do chuyên gia Mỹ vào tháng 03/2016
 - o Khóa đào tạo chăm sóc hồi sức trẻ sơ sinh “giúp trẻ thở trong những giây đầu” của các chuyên gia Mỹ vào tháng 03/2016

- Khóa chuyên giao công nghệ nội soi dạ dày - tá tràng; hậu môn trực tràng; cập nhật phương pháp điều trị mới cho bệnh viêm đại tràng chuyên gia Pháp tháng 4/2016
- Buổi giao lưu nói chuyện chuyên khoa Nhi của bác sỹ chuyên khoa Nhi đến từ Mỹ vào tháng 11/2016
- Buổi giao lưu nói chuyện chuyên ngành dược bào chế, tên thương hiệu và tên gốc của chuyên gia Pháp tháng 3/2017
- Đội ngũ giáo viên tình nguyện đến dạy tại Trường ĐHYK Vinh chủ yếu là giáo viên ngoại ngữ: tiếng Anh, tiếng Nhật và tiếng Pháp. Họ là thành viên của các tổ chức khác nhau: Cộng đồng Pháp ngữ Code D'Amour Francophonie, Tổ chức Tình nguyện Quốc tế PVNF, Hiệp hội văn hóa ứng xử Nhật Bản Meister. Các chuyên gia đến theo định kỳ nhất định và thời gian tùy thuộc từng chương trình, tối thiểu 01 tháng và tối đa 01 năm cho mỗi chuyên gia.

4. Cử chuyên gia đi giảng dạy, công tác và học tập ở nước ngoài

- Thực hiện các nội dung trong các bản ghi nhớ, ký kết hợp tác với các cơ sở nước ngoài, hàng năm trường ĐHYK Vinh đã cử các y bác sỹ, thầy thuốc sang nước bạn Lào để hỗ trợ công tác đào tạo tại chỗ nguồn cán bộ y tế cho trường Y tế tỉnh Xiêng Khoảng Lào trong đề án nâng cấp lên thành trường Cao đẳng Y tế Xiêng Khoảng và bệnh viện 200 giường tỉnh Xiêng Khoảng
- Theo hiệp định ký kết với Hiệp hội VHUX Nhật Bản Meister, nhà trường đã cử hai cán bộ (Thầy Dũng và cô Vân sang tham quan, học tập mô hình giảng dạy và liên kết đào tạo thực tập sinh tại các trung tâm chăm sóc người già tại Nhật Bản, một hướng đi mới trong việc mở rộng các cơ hội tìm kiếm việc làm cho học sinh, sinh viên của nhà trường.
- Các cán bộ của Trường, đã từng giảng dạy hoặc công tác tại nước ngoài là những người đã góp phần không nhỏ vào chiến lược HTQT của Trường và đều được nước bạn đánh giá rất cao sự tận tụy, trình độ chuyên môn và tiềm năng hợp tác.

5. Tổ chức hội thảo, hội nghị khoa học quốc tế

- Trong giai đoạn 2012-2016, do quy mô còn nhỏ nên Trường ĐHYK Vinh chưa đăng cai tổ chức được các hội nghị hội thảo quốc tế, tuy nhiên đã có sự phối hợp với các hội như: Hội Tim mạch Việt Nam, Hội Tiết niệu Việt Nam (Hội nghị quốc tế Nam khoa tại thành phố Vinh năm 2016 với sự tham gia của các chuyên gia nước ngoài: Ấn Độ, Thái Lan ...
- Có các cá nhân tham gia các hội thảo nước ngoài (Thầy Cao Trường Sinh là thành viên hội Tim mạch Đông Nam Á, Hội Tim mạch Hoa Kỳ đã tham dự



các hội thảo tim mạch Châu Á tổ chức tại Malaysia năm 2016, hội nghị Tim mạch Hoa Kỳ tổ chức tại Hoa Kỳ năm 2017).

- Việc phối hợp tổ chức hay đăng cai hội thảo, hội nghị quốc tế có quy mô và tầm cỡ chưa được triển khai đồng đều và thường xuyên. Đây là một hoạt động còn rất khiêm tốn của nhà trường. Hy vọng trong thời gian tới, sẽ nâng cao và mở rộng được hoạt động này tạo cơ hội phát triển hội nhập quốc tế cho trường ĐHYK Vinh.

PHẦN II: CHÍNH SÁCH, CHỦ TRƯỞNG VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN HỢP TÁC QUỐC TẾ 5 NĂM TỪ 2016-2020

Phương hướng công tác HTQT trong giai đoạn 2016-2020

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã được hội nghị trung ương khoá 8 thông qua càng nhấn mạnh hơn tầm quan trọng của việc đổi mới giáo dục đại học trong bối cảnh toàn cầu hoá. Trong bài viết này, tác giả muốn nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của việc “*hội nhập quốc tế*” trong quá trình “*đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân*”. Vì khi đã gia nhập WTO rồi thì nguồn nhân lực của chúng ta phải bảo đảm chất lượng và hiệu quả cạnh tranh toàn cầu và hội nhập quốc tế. Do đó cần phải lấy những kinh nghiệm, chuẩn mực và giá trị quốc tế tiên tiến làm cơ sở và đích đến cho nền giáo dục của chúng ta. Như vậy, cần phải quốc tế hóa nhanh chóng và toàn diện nền giáo dục nước nhà để tạo ra những thế hệ người Việt Nam mới, thành thạo các kỹ năng sống, làm việc và cạnh tranh có văn hóa trên phạm vi toàn cầu.
2. Căn cứ theo Chương VI “HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ” Luật giáo dục đại học ngày 18/6/2012 số 08/2012/QH13

Điều 43. Mục tiêu hoạt động hợp tác quốc tế

- a. Nâng cao chất lượng giáo dục đại học theo hướng hiện đại, tiếp cận nền giáo dục đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.
- b. Tạo điều kiện để cơ sở giáo dục đại học phát triển bền vững, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ và chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Điều 44. Các hình thức hợp tác quốc tế của cơ sở giáo dục đại học

- a. Liên kết đào tạo.
- b. Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài tại Việt Nam.
- c. Hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học.
- d. Tư vấn, tài trợ, đầu tư phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị.
- e. Bồi dưỡng, trao đổi giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý và người học.
- f. Liên kết thư viện, trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ; cung ứng chương trình đào tạo; trao đổi các ấn phẩm, tài liệu và kết quả hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ.
- g. Tham gia các tổ chức giáo dục, khoa học, hội nghề nghiệp khu vực và quốc tế.
- h. Mở văn phòng đại diện cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam ở nước ngoài.
- i. Các hình thức hợp tác khác theo quy định của pháp luật.

Điều 45. Liên kết đào tạo với nước ngoài

- a. Liên kết đào tạo với nước ngoài là việc xây dựng và thực hiện chương trình hợp tác đào tạo giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam với cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, nhằm thực hiện chương trình đào tạo để cấp văn bằng hoặc cấp chứng chỉ, nhưng không hình thành pháp nhân mới.
 - b. Chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài là chương trình của nước ngoài hoặc chương trình do hai bên cùng xây dựng. Chương trình đào tạo được thực hiện toàn bộ tại Việt Nam hoặc một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài.
 - c. Các cơ sở giáo dục đại học liên kết đào tạo với nước ngoài phải đảm bảo những điều kiện về đội ngũ giảng viên; cơ sở vật chất, thiết bị; chương trình, nội dung giảng dạy; tư cách pháp lý; giấy chứng nhận kiểm định chất lượng do cơ quan kiểm định chất lượng nước ngoài cấp hoặc do Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận; giấy phép đào tạo trong lĩnh vực liên kết.
 - d. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.
- Giám đốc đại học phê duyệt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tổ chức tại đại học.

e. Trường hợp chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài bị đình chỉ tuyển sinh hoặc bị chấm dứt hoạt động do không duy trì điều kiện quy định tại khoản 3 Điều này, cơ sở giáo dục đại học phải bảo đảm lợi ích hợp pháp của giảng viên, người học và người lao động; bồi hoàn kinh phí cho người học, thanh toán các khoản thù lao giảng dạy, các quyền lợi khác của giảng viên và người lao động theo hợp đồng lao động đã ký kết hoặc thỏa ước lao động tập thể, thanh toán các khoản nợ thuế và các khoản nợ khác (nếu có).

f Cơ sở giáo dục đại học phải công bố công khai các thông tin liên quan về chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trên trang thông tin điện tử của nhà trường và phương tiện thông tin đại chúng.

3. Đề đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020, một trong những nhiệm vụ và giải pháp được quy định trong NQ 14/2005/NQ-CP là “xây dựng chiến lược hội nhập quốc tế, nâng cao năng lực hợp tác và sức cạnh tranh của giáo dục đại học Việt Nam thực hiện các hiệp định và cam kết quốc tế”
4. Nhiệm vụ phát triển đối ngoại và tăng cường hợp tác quốc tế của nhà trường

II. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH ĐỐI NGOẠI

1. Thông qua HTQT, học hỏi kinh nghiệm, xây dựng các quy trình, chương trình, dự án, giáo trình, sách giáo khoa ở các bậc học, các chuyên ngành, vận dụng các kiến thức tiên tiến, đẩy mạnh công cuộc đổi mới trong nhà trường, để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
2. Thông qua việc thực hiện các thoả thuận hợp tác, các dự án về nghiên cứu khoa học và đào tạo, tranh thủ sự giúp đỡ của các trường đại học, các cơ sở giáo dục quốc tế nhằm hiện đại hoá trang thiết bị của Nhà trường.
3. Thực hiện tốt các chương trình trao đổi sinh viên quốc tế tạo cơ hội cho sinh viên Trường Đại học Y khoa Vinh hội nhập quốc tế, chuẩn bị hành trang trở thành công dân toàn cầu.
4. Hợp tác với nước bạn Lào thực hiện tốt hơn nữa chương trình Tình nguyện quốc tế, giúp đỡ các đối tác truyền thống và đối tác mới vượt qua khó khăn và hội nhập

III. NỘI DUNG PHÁT TRIỂN HTQT

1. Không ngừng mở rộng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các nước trong khu vực như Lào, Thái Lan

- 1.1. Duy trì số lượng du học sinh Lào đang theo học tại các ngành của nhà trường, nâng cao con số du học sinh lên 200 em theo diện học bổng của tỉnh và thu hút thêm số lượng du học sinh tự túc kinh phí đến theo học tại trường
- 1.2. Thực hiện các thỏa thuận trong thỏa ước hợp tác hỗ trợ đào tạo nhân lực, đội ngũ y tế cho trường y tế Xiêng Khoảng và bệnh viện tỉnh Xiêng Khoảng
- 1.3. Duy trì mối quan hệ với các trường Thái Lan đang có cán bộ theo học Thạc sỹ, Tiến sỹ hay đào tạo ngắn hạn, như: Đại học Burapha, Đại học Chiang Mai
- 1.4. Mở rộng địa bàn du học sinh Thái Lan: quảng bá hình ảnh nhà trường để thu hút các sinh viên Thái Lan sang tham gia học các chuyên ngành tại nhà trường.
- 1.5. Liên kết tổ chức các hoạt động hội nghị, hội thảo chuyên ngành, mời các chuyên gia các trường y dược Thái Lan sang trao đổi, học tập kinh nghiệm, cập nhật kiến thức chuyên ngành mới.
2. Tiếp cận các đối tác có nền giáo dục y học phát triển tại Châu Âu (Anh, Pháp, Đức, Phần Lan v.v.), Châu Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Bắc, v.v.), Châu Úc (Australia), Châu Mỹ (Hoa Kỳ), v.v. nhằm đi tắt, đón đầu công nghệ đào tạo của các đối tác, rút ngắn thời gian đổi mới giáo dục của Nhà trường.
 - 2.1. Anh: tham gia hội thảo, hội nghị chuyên ngành Tim Mạch và các chuyên khoa khoa học y tế
 - 2.2. Pháp:
 - 2.2.1. Mở rộng cộng đồng giao lưu văn hóa Pháp ngữ, tạo môi trường nói tiếng Pháp cho các sinh viên của nhà trường (vì sau tiếng Anh thì tiếng Pháp cũng là ngôn ngữ quan trọng của các tài liệu chuyên ngành y).
 - 2.2.2. Mời các chuyên gia y học Pháp sang tập huấn các khóa học ngắn hạn, nói chuyện chuyên đề y học về các chuyên ngành khác nhau
 - 2.3. Đức: mời các chuyên gia Đức sang nói chuyện và trao đổi học thuật về chuyên khoa sinh lý bệnh phân tử (các mắc cơ chẩn đoán sớm. sàng lọc ung thư bằng công nghệ phân tử); ung thư, truyền nhiễm; thống kê y học
 - 2.4. Phần Lan:

- 2.4.1. Cử cán bộ, giảng viên, sinh viên của nhà trường đi học tập trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và học tập thông qua các chương trình trao đổi học thuật theo chương trình Bắc Nam Nam và Erasmus Plus tại Phần Lan.
- 2.4.2. Tiếp nhận các đợt chuyên gia Phần Lan sang làm việc tại nhà trường về phát triển mạng lưới các thành viên trong chương trình.
- 2.4.3. Tiếp nhận các đợt sinh viên học trao đổi ngắn hạn từ 03 tháng đến 01 năm theo chương trình học bổng của chính phủ Phần Lan.
- 2.4.4. Triển khai các chương trình tình nguyện viên hỗ trợ phát triển môi trường tiếng Anh cho cán bộ và sinh viên nhà trường.
- 2.4.5. Nhật Bản: tiếp tục các khóa học tiếng Nhật và văn hóa ứng xử Nhật Bản để hỗ trợ cho việc đưa các sinh viên điều dưỡng của nhà trường đi học thực tập sinh và làm việc tại các bệnh viện dưỡng lão tại Nhật
- 2.5. Hàn Quốc: triển khai việc tìm kiếm các chương trình hợp tác 5+1, 6+1 cho đối tượng sinh viên y đa khoa học thêm tại đại học y Hàn Quốc sau khi tốt nghiệp ĐHYK Vinh để lấy bằng bác sỹ Hàn Quốc.
- 2.6. Đài Bắc: tìm kiếm các mối quan hệ để triển khai các công trình nghiên cứu khoa học y học
- 2.7. Australia: mời các chuyên gia y học sang nói chuyện chuyên đề, triển khai chuyên gia cập nhật các kiến thức y học tiên tiến
- 2.8. Mỹ:
 - 2.8.1. Mời các chuyên gia y học về thăm khám theo các chương trình tình nguyện viên hàng năm (Pacific Partnership, PVNF), tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn từ 02 ngày đến 01 tuần, đón các tình nguyện viên về làm việc tại trường để hỗ trợ việc phát triển tiếng anh chuyên ngành y học cho sinh viên và đội ngũ cán bộ giảng viên nhà trường
 - 2.8.2. Ký kết hợp tác với trường cao đẳng Cộng đồng Desert (COD) California để thực hiện các hạng mục hợp tác trong thỏa thuận hai bên (dự kiến năm 2018):
 - 2.8.2.1. Khóa ngắn hạn: (2-3 tuần) cho sinh viên VMU qua COD học Anh Văn và tìm hiểu ngành nghề chuyên môn cũng như văn hóa địa phương (như Toyo University Program)
 - 2.8.2.2. Gửi chuyên viên từ COD qua VMU đào tạo giáo viên cho chương trình ESL, ESP

- 2.8.2.3. Khóa dài hạn: Tổ chức chương trình Anh Ngữ ESL tại VMU, COD sẽ phụ tuyển mộ chuyên viên tổ chức và dạy Anh Ngữ cho chương trình này. Sau khi học xong chương trình ESL này, sinh viên sẽ có cơ hội tiếp tục ngành chuyên môn tại COD
- 2.8.2.4. Hợp tác qua những chương trình cho những Chứng Chỉ 1 năm hoặc bằng cấp 2 năm cho những ngành nghề thích hợp với sinh viên VMU mà các em có thể chuẩn bị từ VMU để tiết kiệm thời giờ và kinh phí.
- 2.8.2.5. Cử giáo viên hai bên qua lại để học tập
3. Phối hợp chặt chẽ với Cục hợp tác quốc tế, Cục Đào tạo với nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Nghệ An, các sở, ban, ngành liên quan tại địa phương để tiếp nhận sinh viên nước ngoài, đặc biệt là sinh viên Lào theo diện học bổng của tỉnh Nghệ An, đồng thời đón nhận các chương trình học bổng hợp tác do Bộ GD&ĐT cung cấp để triển khai tại cơ sở: Như học bổng tiến sỹ, thạc sỹ tại Lào, Campuchia, Maroc....


IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để đạt được những mục tiêu, nhiệm vụ nêu trên, cần phải có những giải pháp phù hợp đối với công tác HTQT trong thời gian tới.

- Tăng cường năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế. Tận dụng mọi nguồn tài trợ về đào tạo ngoại ngữ ngắn hạn và dài hạn trong và ngoài nước để cử cán bộ tham gia nâng cao trình độ. Khuyến khích cán bộ tự học và có chế độ khen thưởng đối với các cá nhân có thành tích cao.
- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho HTQT. Trang bị đầy đủ các phương tiện và phát huy hiệu quả các trang thiết bị đó.
- Phát triển trang web tiếng Anh tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tác kiểm tra thông tin và liên lạc với các bộ phận trong Trường.
- Dành phần kinh phí phù hợp và ổn định cho hoạt động HTQT, cụ thể trong quá trình ký kết và thực hiện thoả thuận hợp tác, các quy định khác.
- Tăng cường hợp tác cấp khoa đào tạo với các đối tác nước ngoài, trao đổi cán bộ nghiên cứu, tự tìm kiếm và thực hiện các công trình nghiên cứu chung.
- Với quan điểm “Hoạt động HTQT là trách nhiệm chung của mỗi thành viên trong Nhà trường”, thông qua các cuộc vận động và bằng các văn bản quy



định, khuyến khích mỗi cán bộ, mỗi đơn vị có trách nhiệm tham gia hoạt động HTQT, nỗ lực chủ động tìm kiếm đối tác, xây dựng những đề án hợp tác song phương và đa phương.

Trong thời gian ngắn, trường ĐHYK Vinh sẽ chú trọng việc phát triển năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ giảng viên, từ đó mở rộng tìm kiếm các chương trình hợp tác đào tạo quốc tế, chuẩn hóa chương trình đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ và cập nhật kiến thức tiên tiến cho các sinh viên tốt nghiệp để trở thành công dân toàn cầu, hội nhập khu vực và quốc tế dần nâng cao vị thế của trường ĐHYK Vinh. 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu: QLKH&HTQT, VT.



PGS.TS. Nguyễn Cảnh Phú

PHỤ LỤC 1: CÁC GIẢI PHÁP VÀ CHỈ SỐ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC ĐỐI NGOẠI GIAI ĐOẠN 2016-2020

MỤC TIÊU	GIẢI PHÁP	CHỈ SỐ THỰC HIỆN THEO NĂM HỌC				
		2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5. LĨNH VỰC HỢP TÁC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ						
5.1. Xây dựng môi trường, cơ chế, thủ tục và chính sách phù hợp để phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước trên nguyên tắc các bên cùng có lợi, thu hút các nguồn lực để phát triển trường ĐHYK Vinh	5.1.1. Xây dựng hệ thống các văn bản lập của nhà trường quy dựa trên các thông tư, nghị định của nhà nước để tiện cho việc quản lý hợp tác với các đối tác	- Xây dựng các quy chế làm việc, tổ chức và hoạt động, tuyển dụng, quy chế đào tạo bồi dưỡng, NCKH, HTQT, quản lý HSSV trong và ngoài nước	Rà soát, cải tiến và bổ sung vào các quy chế, văn bản để phù hợp	Rà soát, cải tiến và bổ sung vào các quy chế, văn bản để phù hợp	Rà soát, cải tiến và bổ sung vào các quy chế, văn bản để phù hợp	Rà soát, cải tiến và bổ sung vào các quy chế, văn bản để phù hợp
	5.1.2. Hoàn thiện các quy trình quản lý việc hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước	- Quy trình hợp tác đào tạo, NCKH, HTQT	- Quy trình quản trị đại học, tài chính kế toán	- Quy trình phục vụ cộng đồng, công tác sinh viên	- Ban hành toàn bộ các quy trình làm việc tại nhà trường	- Đưa vào sử dụng các quy trình làm việc
		Các quy trình được rà soát hàng năm để có cải tiến phù hợp				

	5.1.3. Xây dựng các chính sách thu hút nguồn nhân lực để phát triển nhà trường	- Xây dựng các chính sách ưu tiên trong công tác tuyển dụng, sử dụng nhân sự	- Rà soát, cải tiến, bổ sung thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung và xây dựng mới thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực
5.2. Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động hoạt động hợp tác quốc tế, thu hút các nguồn đầu tư, hỗ trợ tài chính, CSVC phục vụ cho hoạt động NCKH, đào tạo, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ; xây dựng các chương trình đào tạo liên kết đại học, sau đại học với các trường tiên tiến trong nước và nước ngoài.	5.2.1. Xây dựng kế hoạch, chiến lược về hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường ĐHYKV với các tổ chức quốc tế, các cơ sở đào tạo trong khu vực và trên thế giới, trong đó, ưu tiên mở rộng hợp tác với các nước có nền giáo dục tiên tiến, hiện đại. Trong thời gian tới, nhà trường cần mở rộng các hình thức liên kết đào tạo cấp bằng, chứng chỉ của nước ngoài (liên kết đào tạo tại chỗ; liên kết đào tạo song phương...)	- Xây dựng kế hoạch hợp tác với các đối tác quốc tế như: Nhật Bản, Phần Lan	- Ký kết biên bản ghi nhớ và triển khai một số điều khoản hợp tác với 2 trường ĐH chất lượng nước ngoài, 02 tổ chức NGO	- Rà soát hiệu quả hoạt động và triển khai thêm hạng mục khác trong hợp đồng thỏa thuận làm việc song phương với các đối tác đã ký kết MoU	- Rà soát hiệu quả hoạt động và triển khai thêm hạng mục khác trong hợp đồng thỏa thuận làm việc song phương với các đối tác đã ký kết MoU	- Rà soát hiệu quả hoạt động và triển khai thêm hạng mục khác trong hợp đồng thỏa thuận làm việc song phương với các đối tác đã ký kết MoU
	5.2.2. Về đào tạo giảng viên, cần đào tạo sâu về chuyên môn, nghiệp vụ, tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo liên kết và áp dụng các chính sách hỗ trợ cán bộ đi đào tạo, công bố kết quả nghiên cứu khoa	Phổ biến kế hoạch đào tạo, trao đổi giảng viên với các CSGD quốc tế trên nền tảng ngoại ngữ đạt	02 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài	03 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài	04 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài	05 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài

dk

	học, tham dự các hội nghị, hội thảo khoa học cấp quốc gia và quốc tế. Tăng cường đội ngũ cán bộ giảng dạy bằng tiếng Anh, kết hợp với sự hỗ trợ của chuyên gia quốc tế, bảo đảm chất lượng và quy mô đào tạo.	chuẩn để CBGV có sự chuẩn bị kịp thời				
	5.2.3. Trong công tác đào tạo sinh viên, tiếp tục duy trì trao đổi sinh viên tham gia các khóa học ngắn và dài hạn tại các trường mà trường ĐHYKV có mối quan hệ truyền thống, mở rộng và phát triển chương trình internship cho SV	02 SV trao đổi khóa học ngắn hạn 3 tháng tìm kiếm học bổng internship cho SV	03 SV trao đổi khóa học ngắn hạn 3 tháng xây dựng chương trình internship cho SV vừa học vừa làm tại Nhật Bản, CHLB Đức	04 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng Có 10 SV tham gia internship tại Nhật Bản	05 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng Có 15 SV tham gia internship tại Nhật Bản	06 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng Có 20 SV tham gia internship tại Nhật Bản
	5.2.4. Tìm kiếm và ký kết các chương trình liên kết đào tạo với các trường, tổ chức trong nước và quốc tế và sinh viên quốc tế về trường. Số lượng SV liên kết không ngừng tăng lên	5 SV	10 SV	15 SV	20 SV	25 SV
	5.2.5. Các hội nghị, hội thảo, tập huấn, hợp tác NCKH với các đối tác quốc tế được tổ chức hoặc triển khai tại trường ĐHYKV		1 Hội nghị/hội thảo quốc tế được tổ chức	1 đề tài NCKH với đối tác quốc tế được phối hợp triển khai	1 đề tài NCKH, 1 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức	1 đề tài NCKH, 1 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức
	5.2.6. Xây dựng chương trình đào tạo quốc tế giảng dạy bằng ngoại ngữ theo				1 ngành	2 ngành

	chuẩn quốc tế, có thể liên thông được với các trường trong khu vực nhằm cung cấp SV theo nhu cầu có thể làm việc trong môi trường quốc tế					
5.3. Đầu tư xây dựng các Trung tâm đào tạo quốc tế, các viện nghiên cứu tại nhà trường và bệnh viện trrường ĐHYKV	5.3.1. Mời các chuyên gia trong ngành tham gia vào quá trình vận hành các trung tâm	3 chuyên gia	4 chuyên gia	5 chuyên gia	6 chuyên gia (trong đó có 1 chuyên gia quốc tế)	7 chuyên gia (trong đó có 2 chuyên gia quốc tế)
	5.3.2. Ký hợp đồng với các cơ sở y tế, doanh nghiệp có nhu cầu được chuyển giao công nghệ y dược	5 hợp đồng	10 hợp đồng	15 hợp đồng	20 hợp đồng	25 hợp đồng
	5.3.3. Vận động các cá nhân, tổ chức tài trợ các hoạt động của nhà trường, tài trợ học bổng cho SV giỏi và SV có hoàn cảnh khó khăn	10 triệu	15 triệu	100 triệu	170 triệu	300 triệu

PHỤ LỤC: CÁC GIẢI PHÁP VÀ CHỈ SỐ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC ĐỐI NGOẠI GIAI ĐOẠN 2019-2025

MỤC TIÊU	GIẢI PHÁP	CHỈ SỐ THỰC HIỆN THEO NĂM HỌC				
		2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024	2024-2025
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5. LĨNH VỰC HỢP TÁC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ						
5.1.	5.1.1	Rà soát, cải tiến và bổ sung vào các quy chế, văn bản để phù hợp	Rà soát, cải tiến và bổ sung, có thể xây dựng thêm mới vào	Rà soát, cải tiến và bổ sung, có thể xây dựng thêm mới vào	Rà soát, cải tiến và bổ sung, có thể xây dựng thêm mới vào	Rà soát, cải tiến và bổ sung, có thể xây dựng thêm mới vào

			các quy chế, văn bản đề phù hợp	các quy chế, văn bản đề phù hợp	các quy chế, văn bản đề phù hợp	các quy chế, văn bản đề phù hợp
	5.1.2	Đưa vào sử dụng các quy trình làm việc	Rà soát, cải tiến và bổ sung quy trình làm việc	Rà soát, cải tiến và bổ sung quy trình làm việc	Rà soát, cải tiến và bổ sung quy trình làm việc	Rà soát, cải tiến và bổ sung quy trình làm việc
	5.1.3	- Rà soát, cải tiến, bổ sung và xây dựng mới thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung và xây dựng mới thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung và xây dựng mới thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung và xây dựng mới thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực	- Rà soát, cải tiến, bổ sung và xây dựng mới thêm các chính sách để thu hút thêm nhân lực
5.2.	5.2.1.		- Rà soát hiệu quả hoạt động và triển khai thêm hạng mục khác trong hợp đồng thoả thuận làm việc song phương với các đối tác đã ký kết MoU: Lào, Phần Lan, Nhật Bản	- Lên kế hoạch mở rộng thêm quan hệ với các nước trong khu vực như Thái Lan trong liên kết đào tạo Thạc sỹ điều dưỡng, y tế công cộng, thực tập sinh và liên kết với trường Cao đẳng y tế và đại học y Hàn Quốc thực hiện chương trình liên kết đào tạo cho sinh viên y đa khoa năm cuối 5+2 hoặc 6+1	- Ký kết hợp tác với Thái Lan, Hàn Quốc	- Triển khai các hạng mục trong hợp đồng ký kết liên kết đào tạo
	5.2.2.	06 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài	07 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài và có 01 GV	08 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài và có 01 GV	09 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài và có 02 GV	10 GV được cử đi trao đổi học tập nước ngoài và có 03 GV

			nước ngoài làm việc tại trường ngắn hạn hoặc theo học kỳ năm học	nước ngoài làm việc tại trường ngắn hạn hoặc theo học kỳ năm học	nước ngoài làm việc tại trường ngắn hạn hoặc theo học kỳ năm học	nước ngoài làm việc tại trường ngắn hạn hoặc theo học kỳ năm học
	5.2.3.	06 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng Có 20 SV tham gia internship tại Nhật Bản	06 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng Có 20 SV tham gia internship tại Nhật Bản, CHLB Đức	06 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng và có sinh viên học tập cả năm học Có 20 SV tham gia internship tại Nhật Bản, CHLB Đức	06 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng và có sinh viên học tập cả năm học Có 20 SV tham gia internship tại Nhật Bản, CHLB Đức	06 SV khoá học ngắn hạn 3 tháng và có sinh viên học tập cả năm học Có 20 SV tham gia internship tại Nhật Bản, CHLB Đức
	5.2.4.	25 SV	30 SV	35 SV	40 SV	45 SV
	5.2.5.	1 đề tài NCKH, 1 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức	2 đề tài NCKH, 1 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức	2 đề tài NCKH, 1 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức	3 đề tài NCKH, 2 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức/tổ chức	3 đề tài NCKH, 2 Hội nghị/hội thảo quốc tế được đồng tổ chức/tổ chức
	5.2.6	2 ngành	3 ngành	3 ngành	3 ngành	4 ngành
5.3.	5.3.1.	7 chuyên gia (trong đó có 2 chuyên gia quốc tế)	7 chuyên gia (trong đó có 2 chuyên gia quốc tế)	8 chuyên gia (trong đó có 2 chuyên gia quốc tế)	8 chuyên gia (trong đó có 2 chuyên gia quốc tế)	10 chuyên gia (trong đó có 2 chuyên gia quốc tế)
	5.3.2.	28 hợp đồng	30 hợp đồng	32 hợp đồng	35 hợp đồng	38 hợp đồng
	5.3.3.	320 triệu	350 triệu	400 triệu	420 triệu	500 triệu

H